

UBND TP THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT
HẠCH CÔNG CHỨC CẤP XÃ
KHÔNG QUA THI TUYỂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Thái Nguyên, ngày 17 tháng 10 năm 2018

Số: 06 /TB-HĐKTSH

THÔNG BÁO

**Thí sinh trúng tuyển kỳ kiểm tra sát hạch công chức cấp xã không qua thi
tuyển thành phố Thái Nguyên năm 2018**

Hội đồng kiểm tra, sát hạch công chức cấp xã không qua thi tuyển thành phố Thái Nguyên năm 2018 thông báo:

1. Danh sách 16 thí sinh trúng tuyển kỳ kiểm tra sát hạch công chức cấp xã không qua thi tuyển thành phố Thái Nguyên năm 2018.

(Có danh sách kèm theo)

2. Các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển kỳ kiểm tra sát hạch đến phòng Nội vụ thành phố (Tầng 5 - Trụ sở HĐND và UBND thành phố Thái Nguyên - Số 10 Đường Nguyễn Du phường Trưng Vương thành phố Thái Nguyên) để hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển, trước **17h00'** ngày **22/10/2018**.

3. Các thí sinh đã đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2018 tại các đơn vị có thí sinh trúng tuyển tại kỳ kiểm tra sát hạch đến phòng Nội vụ nhận hồ sơ và lệ phí dự tuyển.

Hội đồng kiểm tra sát hạch công chức cấp xã không qua thi tuyển năm 2018 thông báo các thí sinh trên được biết, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, HĐKTSH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Quản Chí Công

**HỘI ĐỒNG KIỂM TRA SÁT HẠCH CÔNG CHỨC CẤP
XÃ KHÔNG QUA THI TUYỂN NĂM 2018**
**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỶ KIỂM TRA SÁT HẠCH CÔNG CHỨC CẤP XÃ KHÔNG QUA THI
TUYỂN NĂM 2018 THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**
(Kèm theo Thông báo số 06/TB-HĐKTSH ngày 17 tháng 10 năm 2018 của HĐKTSH)

(Kèm theo Thông báo số 00/ĐH-KTSH ngày 27 tháng 9 năm 2016 của UBND)

ST T	Số báo dan h	Đơn vị dự tuyển (Phường, xã)	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ	Điểm kiểm tra, sát hạch không qua thi tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ			
1		2	3	4	5	6	9	10
	Chức danh Địa chính - Xây dựng							
1	19	Gia Sàng	Hoàng Thọ Phong	17/12/1988		Thạc sỹ	96,5	
2	23	Quang Trung	Trần Thị Thủy		14/11/1986	Thạc sỹ	98	
3	24	Tân Long	Nguyễn Thu Trang		07/10/1983	Thạc sỹ	98	
	Chức danh Văn hóa - Xã hội							
4	27	Phúc Xuân	Nguyễn Thị Thái Hà		12/09/1986	Thạc Sĩ	64,25	
	Chức danh Tư pháp- Hộ tịch							
5	30	Tân Lập	Lê Thị Mỹ Hạnh		22/10/1991	Thạc sỹ	50,75	
6	31	Phúc Xuân	Ngô Thị Thanh		08/3/1990	Đại học	51	
7	32	Đồng Bầm	Nguyễn Huyền Trang		02/6/1993	Đại học	58	
8	33	Huống Thượng	Nguyễn Thị Lan Hương		20/11/1994	Đại học	50,25	
9	35	Đồng Quang	Vũ Văn Tuấn	06/01/1991		Đại học	50,75	
	Chức danh Tài chính - Kế toán							
10	38	Cao Ngạn	Đinh Thị Hương Quỳnh		02/12/1990	Thạc sỹ	50,5	
11	39	Tích Lương	Nguyễn Thu Thảo		28/7/1995	Đại học	51,5	
12	40	Quyết Thắng	Nguyễn Thùy Trang		20/01/1995	Đại học	61	
13	41	Đồng Bầm	Bùi Thị Thanh Vân		01/3/1987	Đại học	88	
	Chức danh Văn phòng - Thống kê							
14	42	Tích Lương	Nguyễn Thị Ngọc Anh		25/5/1991	Đại học	83,50	
15	43	Linh Sơn	Nguyễn Thị Hạnh		29/11/1990	Thạc sỹ	60,95	
16	45	Quyết Thắng	Nguyễn Thị Huyền		19/5/1991	Đại học	59,25	